

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 23-9-2022

**N DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN N DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

*Các Hội thẩm N dân:*

1. Bà Lê Thị Xuân Mai

2. Ông Nguyễn Kiên Hiền

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án N dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát N dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án N dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 27/6/2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 289/2022/QĐST-HS ngày 26/7/2022; số 311/QĐST-HS ngày 19/8/2022 và số 329B/QĐST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

**ĐỖ THÀNH T**, giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại Bình Phước; HKTT: Tổ 2, ấp 9, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Khu phố A, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đình B và Huỳnh Thị T (*đã chết*); Có vợ và 02 con (*con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019*); Tiền án, tiền sự: Không.

N thân: Tại Bản án hình sự số 56/2022/HS-ST ngày 24/8/2022, Tòa án N dân Quận 10 tuyên xử bị cáo 02 năm tù về tội “Cướp giật T sản” (*bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 914/GCN ngày 14/8/2007 của Trại giam Cây Cày – Cục V26 – Bộ Công An*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2022

(*Bị cáo T có mặt*)

***Bị hại:*** Công ty TNHH Tin học và Thương mại C

Trụ sở: 220/96 Đường L, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn T

Địa chỉ: 15.3 Đường C, 360 V, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 21/11/2012, Đỗ Thành T đi lang thang đến trước trụ sở Công ty TNHH Tin học và Thương mại C; địa chỉ số 220/96 Đường L, Phường 14, Quận 3 thì phát hiện công ty này không đóng cổng, cửa sổ trên tầng 1 mở hờ. T nảy sinh ý định trộm cắp T sản nên leo lên bức tường rồi trèo qua mái hiên phía trước tầng 1, đột nhập vào bên trong trụ sở của công ty này, lấy trộm 01 máy tính tay hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay hiệu HPDV6000, 01 máy tính xách tay hiệu Vaio, 01 máy tính xách tay hiệu HP CQ40, 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba rồi rời khỏi hiện trường. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, ông Dương Văn T (*giám đốc công ty*) phát hiện việc mất cắp T sản nên đã đến Công an Phường 14, Quận 3 trình báo sự việc. Công an Phường 14, Quận 3 lập hồ sơ ban đầu chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 25/12/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự để điều tra, truy xét. Qua tra cứu dấu vân tay để lại tại hiện trường vụ án là của đối tượng Đỗ Thành N, có 01 tiền án về tội “Cướp giật T sản” nên ngày 06/9/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 ra quyết định khởi tố bị can số và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đỗ Thành N, về tội “Trộm cắp T sản”. Do không bắt được N nên ngày 06/11/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 ra quyết định truy nã bị can đối với N.

Ngày 21/7/2016, Công an phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai lập biên bản bắt người đang bị truy nã đối với Đỗ Thành N. Qua ghi lời khai của N khẳng định họ tên và năm sinh thì đúng còn ngày tháng và hình ảnh trong quyết định truy nã thì không phải là N mà là Đỗ Thành T anh ruột của N.

Qua giám định dấu vân tay thu tại hiện trường vụ án trùng với dấu vân tay ngón giữa phải và ngón nhẫn phải in trên danh chỉ bản mang tên Đỗ Thành T (Bản kết luận giám định số 39/KLGĐ-TT ngày 25/01/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) nên ngày 05/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 ra quyết định phục hồi điều tra vụ án và điều tra bị can đồng thời ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Thành N thành tên Đỗ Thành T. Do không bắt được T nên ngày 04/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 ra quyết định truy nã bị can đối với T.

Ngày 12/01/2022, T bị Công an Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai lập biên bản bắt người đang bị truy nã và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Đỗ Thành T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp T sản như đã nêu trên. Đồng thời, T khai sau khi trộm T sản đã đem toàn bộ số máy tính bán cho một quán cà phê vỉa hè (không nhớ rõ địa chỉ) tại Quận 8 bán với giá 8.500.000 đồng, tiêu xài cá N hết. Sau đó, T đi Đồng Nai học nghề cắt tóc, xăm mình và sinh sống tại đây. Trong thời gian này,

T có nghe cha ruột là ông Đỗ Đình Biên nói T bị Công an Quận 3 truy tìm nên T ở Đồng Nai không quay về Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bị bắt.

Tại Kết luận định giá T sản số 82/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 09/8/2013 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận vào thời điểm tháng 11/2012:

+ 01 máy laptop hiệu Lenovo X201 model 3323A14, cấu hình intel Core i5 520M, đã qua sử dụng có giá là 6.150.000 đồng.

+ 01 máy laptop hiệu HPDV6000, model 333G, cấu hình intel Core 2 Duo T5600, đã qua sử dụng có giá là 7.100.000 đồng.

+ 01 máy laptop hiệu SONY VAIO C1460, model MU7W, cấu hình intel Core i5 2410, đã qua sử dụng có giá là 3.500.000 đồng.

+ 01 máy laptop hiệu HP CQ40, model CDN4513ZWI, cấu hình intel Reniune (R) Dual Core T4400, đã qua sử dụng có giá là 7.100.000 đồng.

+ 01 máy laptop hiệu TOSHIBA C460, model ZA2122995Q, cấu hình intel Core i5, đã qua sử dụng có giá là 6.000.000 đồng

Tổng cộng là 26.250.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 máy tính tay hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay hiệu HPDV6000; 01 máy tính xách tay hiệu Vaio, 01 máy tính xách tay hiệu HP CQ40, 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn T là giám đốc Công ty TNHH Tin học và Thương mại C không yêu cầu bị can bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát N dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Đỗ Thành T về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Đỗ Thành T có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn những gì mình đã gây ra, bị cáo mong sớm về với gia đình và xã hội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về số tiền do phạm tội mà có bị cáo xin được tự nguyện nộp lại.

Đại diện Viện kiểm sát N dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thành T phạm tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thành T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận giám định cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Đêm 21/11/2012, bị cáo Đỗ Thành T đã lén lút đột nhập vào nhà số 220/96 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (*đây là trụ sở Công ty TNHH Tin học và Thương mại C*) chiếm đoạt các T sản gồm 01 máy tính tay hiệu Lenovo, 01 máy tính xách tay hiệu HPDV6000; 01 máy tính xách tay hiệu Vaio, 01 máy tính xách tay hiệu HP CQ40, 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba có tổng trị giá là 26.250.000 đồng. Với hành vi như đã nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Đỗ Thành T là người đã trưởng thành có năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt trái phép T sản của người khác là hành vi sai trái, vi phạm pháp luật, tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu T sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Công ty TNHH Tin học và Thương mại C có ông Dương Văn T là người đại diện theo pháp luật không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không phải xem xét. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xác định sau khi chiếm đoạt được T sản bị cáo đem bán được 8.500.000 đồng và đã tiêu xài hết và nay tự nguyện xin được nộp lại số tiền này, xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Thành T phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 50; các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành T phạm tội “Trộm cắp T sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2022.

Buộc bị cáo phải nộp lai số tiền 8.500.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Thành T phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS ND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Sơn**